

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 303/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020, giữa:

\* Nguyên đơn: Bà **Võ Thị Thúy H** - Sinh năm: 1977. Địa chỉ: ấp A, thị trấn C, huyện C, tỉnh B.

\* Bị đơn: Ông **Lê Quang V** - Sinh năm: 1970. Địa chỉ: số nhà 708/10 ấp A, thị trấn C, huyện C, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Võ Thị Thúy H và ông Lê Quang V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng: Bà H và ông V không yêu cầu về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

- Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con:

Bà H và ông V có một người con chung là Lê Thị Mỹ H, sinh ngày: 09/6/1998, đã trưởng thành, có khả năng lao động nuôi sống bản thân nên bà H, ông V không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

- Về tài sản chung: bà H, ông V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

- Về nợ chung: bà H, ông V trình bày không có nợ chung.

- Về án phí: Bà Võ Thị Thúy H tự nguyện chịu số tiền là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001800 ngày 09/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả cho bà Võ Thị Thúy H số tiền chênh lệch còn lại là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tuyết Nga**